TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HSST
Ngày: 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Quang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Quân
2. Ông Quàng Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lò Văn C** (tên gọi khác: không); Sinh năm 1978 tại Mường L, MX, Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã M huyện M, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Lò Văn H, sinh năm 1954 và bà Lò Thị K (Đã chết); Vợ là Lò Thị T, sinh năm: 1979 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Quàng Thị L, sinh năm: 1986. Địa chỉ tại Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Quàng Văn V, sinh năm: 1992. Địa chỉ tại Tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2019, Lò Văn C thuê xe ôm từ xã T, huyện B vào thị trấn Đ để tìm người quen (anh H) để vay tiền. Khoảng 18 giờ cùng ngày thì đến thị trấn Đ, huyện Đ Lò Văn C bảo người xe ôm dừng ở đoạn đường thuộc tổ 2 thị trấn Đ, huyện Đ gần ngã ba đường đi xã P, huyện Đ đi bộ để tìm nhà anh H để vay tiền (Do C chưa đến nhà anh H lần nào, không biết chính xác nhà anh H ở đâu). Dọc đường đi, Lò Văn C có thấy một ngôi nhà bên đường chỉ thấy có cháu nhỏ ở nhà nên C đi bộ quay lại chỗ người xe ôm đứng đợi nhưng không biết người này đã đi đâu. Lò Văn C tiếp tục đi bộ theo hướng đi về xã p khoảng 200 đến 300m thì thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade dựng ở ven đường và có chìa khóa cắm ở ổ khóa. C quan sát không thấy ai nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe và điều khiển xe đi về hướng thị trấn Đ rồi đi thẳng về B để tìm chỗ bán xe lấy tiền nhưng không tìm được C đã điều khiển xe đi về nhà ở bản H, xã M, huyện M, tỉnh B. Khi đến khu vực xã N, huyện B, tỉnh B thì bị lực lượng công an phát hiện mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển kiểm soát 27B1 - 635.21.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/QĐ ngày 15/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng đen bị cáo Lò Văn C trộm cắp của chị Quàng Thị L còn giá trị sử dụng là 75% trị giá tại thời điểm trộm cắp là 13.500.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra công an huyện Điện Biên Đông đã xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng đen biển kiểm soát 27B1-635.21 là tài sản hợp pháp của anh Quàng Văn V, sinh năm 1992 trú tại Tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B. Ngày 10/9/2019 anh Quàng Văn V cho chị Quàng Thị L, sinh năm 1986 trú tại Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B mượn xe để chở nước về nhà. Anh Quàng Văn V đã làm đơn xin lại xe để phục vụ cuộc sống do đây là phương tiện duy nhất của gia đình. Nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ ngày 23/9/2019 trả chiếc xe máy cho anh Quàng Văn V. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

đến vụ án anh Quàng Văn V sau khi nhận được tài sản không yêu cầu bị cáo Lò Văn C phải bồi thường thêm gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Quàng Văn V và bị hại chị Quàng Thị L đều yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý nghiêm hành vi trộm cắp tài sản của Lò Văn C.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS-ĐBĐ ngày 10/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại tại phiên tòa có lời khai không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì, đề nghị xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn C thấy rằng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Lò Văn C vào ngày 10/9/2019, đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng đen. Tài sản trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 13.500.000đ. Hành vi đó của bị cáo Lò Văn C là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Lò Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách

nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn C phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo đã xây dựng gia đình là trụ cột chính trong gia đình nhưng lại không tu dưỡng bản thân, đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền thỏa mãn nhu cầu nghiện hút. Cho nên hôm nay phải chịu sự trừng phạt của pháp luật hình sự là điều tất yếu. Để nghiêm trị răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên cũng xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bố đẻ bị cáo là Lò Văn H được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ ngày 23/9/2019 trả chiếc xe máy cho anh Quàng Văn V là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Quàng Thị L đã mượn xe anh Quàng Văn V, do anh Quàng Văn V đã nhận được tài sản bị mất, không yêu cầu phải bồi thường. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (16/9/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Quàng Văn V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade màu trắng đen mang biển kiểm soát 27B1 - 635.21 theo Quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ ngày 23/9/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2019). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện ĐBĐ; VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS huyện ĐBĐ;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBĐ;
- TAND tỉnh ĐB;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện ĐBĐ ;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang